

Bản án số: 232/2023/HS-ST

Ngày: 24-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Lành, bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Anh T. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 29 tháng 3 năm 1973 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ 6, phường Q, thành phố N, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Vũ Xuân T1, sinh năm 1942; và bà Nguyễn Thị H, đã chết; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Bùi Thị H1, sinh năm 1977, đã ly hôn; và có 01 con sinh năm 1999. Tiền sự: Không có.

Tiền án: Tại bản án số 26/2019/HSST ngày 21/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2021.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 05/02/2007, Công an phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên xử phạt Vũ Anh T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) về hành vi “trộm cắp tài sản”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 05/3/2007, Công an

phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên xử phạt Vũ Anh T số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 69/2007/HSST ngày 25/5/2007, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Vũ Anh T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 25/2013/HSST ngày 28/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Vũ Anh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt từ ngày 20/4/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Vũ Xuân T2, sinh năm 1942; địa chỉ: Tổ 6, phường Q, thành phố N, tỉnh N; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Văn M, vắng mặt.

Ông Trần Văn T3, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 20/4/2023, tổ công tác Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên tiến hành tuần tra tại khu vực trước cổng Hợp tác xã Cộng lực thuộc tổ 04, phường Quang Vinh thì phát hiện một nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người nam giới khai nhận họ tên là Vũ Anh T và tự giác dùng tay phải lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. T khai nhận là ma túy Heroine của T mang đi để bán kiếm lời. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra trên người T phát hiện tại túi áo ngực bên trái có 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), tại túi quần phía trước bên phải có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Sau đó, tiếp tục kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 20M1-5917 do T điều khiển không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của T số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô nhãn hiệu SHHOLAR biển kiểm soát 20M1-5917.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Anh T có khối lượng là 0,081 gam (không phải không tám một gam), cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Ngày 21/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Anh T tại tổ 06, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 636/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng thu giữ ban đầu là 0,081 gam (BL 49).

Tại cơ quan điều tra, Vũ Anh T khai: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 20/4/2023, T đang ngồi tại khu vực đèn tín hiệu giao thông đường Dương Tự Minh, thành phố Thái Nguyên thì nhận được điện thoại từ 01 người đàn ông không quen biết với nội dung hỏi mua ma túy Heroine của T. T đồng ý và yêu cầu người đàn ông đó phải trả tiền mua ma túy cho T trước. Người này đồng ý và hẹn T đến khu vực cổng Hợp tác xã Cộng lực thuộc tổ 04, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên để đưa tiền. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20M1-5917 (là xe của ông Vũ Xuân Thịnh, sinh năm 1942, trú tại: Tổ 06, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đi đến cổng Hợp tác xã Cộng lực để lấy tiền. Khi đến nơi, người đàn ông đó đưa cho T 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) để mua ma túy của T. T cầm tiền và bảo người đàn ông đó đợi để T đi lấy ma túy về bán cho. Sau đó, T điều khiển xe máy đi đến khu vực đường tròn Tân Long thuộc phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy Heroine về bán. Đến nơi, T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Còn 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) T cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc, coi như đó là tiền lời khi bán gói ma túy. Mua xong, T cất gói ma túy trên vào túi quần phía sau bên phải rồi điều khiển xe mô tô về cổng Hợp tác xã Cộng lực đến bán gói ma túy cho người đàn ông kia, nhưng khi vừa về đến nơi thì bị tổ công tác Công an phường Quang Vinh phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp số ma túy cho tổ công tác như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, số IMEI 1: 862646035815437, IMEI 2: 86264603581529. 01 xe mô tô nhãn hiệu SHHOLAR màu đỏ đen mang biển kiểm soát 20M1-5917, số khung: RL1WCHGUU6B098273, số máy: VZS152FMH098273. 02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3. Số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Hiện đang được bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Cáo trạng số 234/CT-VKSTPTN ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Vũ Anh T từ 30 đến 36 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A2; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa bì ban đầu. Tịch thu phát mại sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, số IMEI 1: 862646035815437, số IMEI 2: 86264603581529. Tịch thu sung quỹ số tiền 20.000đ. Trả lại cho ông Vũ Xuân Thịnh 01 xe mô tô nhãn hiệu SHHOLDAR mang Biển kiểm soát 20M1-5917.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người này, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt; việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Anh T khai nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Sơ đồ hiện trường; lời khai của người chứng kiến cùng vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định:

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 20/4/2023, tại khu vực tổ 4, phường Quang Vinh,

thành phố Thái Nguyên, Vũ Anh T có hành vi tàng trữ 0,081 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Vũ Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền sự, có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. 02 lần bị xử phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy với mục đích kiếm lời, cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo phù hợp với quy định tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự.

[9] Về vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, số IMEI 1: 862646035815437, IMEI 2: 86264603581529, đây là phương tiện để T liên lạc để mua bán ma túy; số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo có được do phạm tội mà có; cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu SHHOLAR màu đỏ đen mang biển kiểm soát 20M1-5917. Qua xác minh phương tiện chủ xe là bà Trịnh Thị Thái, địa chỉ: 22, Quang Trung, thành phố Thái Nguyên; bà Thái xác định đã bán chiếc xe. Ông Vũ Xuân Thịnh là bố đẻ của bị cáo Vũ Anh T xác định có mua chiếc xe trên, có cho bị cáo T mượn xe, ông không biết T sử dụng xe vào việc mua bán ma túy, ông đề nghị xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Do đó, cần trả cho ông Vũ Xuân Thịnh tiếp tục quản lý, sử dụng.

02 bì niêm phong ký hiệu A2, A3: Xét thấy đây là vật liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tại phiên toà về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Vũ Anh T khai do một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ khu vực đường tròn Tân Long thuộc phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của Vũ Anh T. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Vũ Xuân Thịnh, là người cho T mượn chiếc xe mô tô SHHOLAR màu đỏ đen mang biển kiểm soát 20M1-5917, quá trình điều tra xác định ông Thịnh không biết việc T sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38, 46, 47, BLHS; Điều 106, 136, 293, 299, 329, 331, 333 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Vũ Anh T 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bì niêm phong chứa 0,070 gam và vỏ bao mẫu A2; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa bì ban đầu.

- Tịch thu phát mại sung quỹ 01 bì niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, số IMEI 1: 862646035815437, số IMEI 2: 86264603581529.

- Tịch thu sung quỹ số tiền 20.000đ.

- Trả lại cho ông Vũ Xuân Thịnh 01 xe mô tô nhãn hiệu SHHOLDAR mang Biển kiểm soát 20M1-5917, màu sơn Đỏ, đen; loại xe Hai bánh từ 50 – 175cm³; số loại 107; số khung RL1WCHGUUM6B098273; số máy VZS152FMH098273. Xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 412 ngày 24 tháng 8 năm 2023 giữa Công an Thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên và Ủy nhiệm chỉ số 35 ngày 10/8/2023.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Lành – Nguyễn Thị Kim Thu

Phạm Ngọc Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Linh